

Số: 12/2025/QĐST - DS

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2024/TLST-DS, ngày 30 tháng 10 năm 2024 về Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 14 tháng 03 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (P).

Địa chỉ trụ sở: Số 22 Ngô Q, phường T, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT P.

Người đại diện theo uỷ Q lần 1: Ông Mai Xuân T – Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – P (Theo Giấy uỷ Q số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2024).

Người đại diện theo uỷ Q: Ông Lô Thành T, bà Bùi Thu T (theo văn bản uỷ Q số 12154/UQ-PVB ngày 05/06/2004).

Bị đơn: Ông Đỗ Thái C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Phòng 1307 khu D22 Bộ tư lệnh BDBP, ngõ 62 Trần B, phường M, quận C, H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Đỗ Thái C và Ngân hàng TMCP Đ xác nhận hai bên có ký Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng số 2604/2020/HĐ TD/P VB-TTBHN ngày 22/04/2020 với số tiền vay trả góp là 200.000.000 đồng; Khoản vay thấu chi là 15.000.000 đồng và khoản thẻ tín dụng là 10.000.000 đồng.

2. Ông Đỗ Thái C và Ngân hàng TMCP Đ xác nhận tạm tính đến ngày 14/03/2025, ông C còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền là 397.202.440 đồng. Trong đó:

- Khoản vay trả góp: Nợ gốc là 160.004.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 20.720.638 đồng; Nợ lãi trên nợ gốc chưa trả là 117.064.641 đồng; Nợ lãi chậm trả là 7.017.983 đồng.

- Khoản vay thấu chi: Nợ gốc là 12.776.622 đồng; Nợ lãi trong hạn là 117.436 đồng; Nợ lãi trên nợ gốc chưa trả là 9.591.397 đồng.

- Thẻ tín dụng: Nợ gốc là 7.506.530 đồng; Nợ lãi phát sinh là 20.247.115 đồng; Phí thẻ là 42.096.078 đồng.

3. Phương thức thanh toán: Ông Đỗ Thái C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 35.000.000 đồng vào ngày 20 hàng tháng, từ tháng 04/2025 đến tháng 08/2025 trừ vào tiền nợ gốc. Ngày 20/9/2025 ông Đỗ Thái C sẽ tắt toán toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Đ.

Kể từ ngày 15/3/2025, ông Đỗ Thái C còn phải thanh toán số tiền lãi, phí phát sinh với mức lãi suất và phí theo thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng và quy định của Ngân hàng TMCP Đ trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông Đỗ Thái C không tắt toán toàn bộ khoản nợ còn lại vào ngày 20/9/2025 thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

4. Về án phí: Ông Đỗ Thái C tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 9.930.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Đ được hoàn lại số tiền 8.380.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046613 ngày

30/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

Số: /2025/QĐ-TA.

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2025

V/v: *Đính chính quyết định.*

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 219/2020/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 05 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Xét thấy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 171/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2020 giữa các đương sự:

Người yêu cầu:

- *Anh Phạm Hồng C*, sinh năm 1980

ĐKHKTT và cư trú tại: Số 81 Trần Đăng Ninh, tổ 8 phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- *Chị Trần Thị An*, sinh năm 1987.

ĐKHKTT và cư trú tại: Thôn Phù Lưu Thượng, xã Phù Lưu, huyện Ứng Hoà, Hà Nội.

Do có những sai sót cần được đính chính như sau:

Tại dòng thứ 14 trang từ dưới lên trên trang 01 của Quyết định có ghi:

“Chị Trần Thị An, sinh năm 1980”

Nay đính chính lại như sau:

“Chị Trần Thị An, sinh năm 1987”

Vậy Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ra quyết định đính chính quyết định trên.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà